

Bản án số: 16/2021/HNGĐ-ST

Ngày 24/6/2021

*“Về việc ly hôn, tranh chấp về
nuôi con chung”*

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HẢI DƯƠNG

- Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Vũ Thị Hà.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Công Hoan và ông Nguyễn Minh Tân.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Hoàng Phương - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Hải Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Dương tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Quang Hưng - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 6 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hải Dương, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 603/2020/ST-HNGĐ ngày 16/11/2020 về việc ly hôn, nuôi con chung, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 13/2021/QĐST- HNGĐ ngày 13 tháng 4 năm 2021, Quyết định hoãn phiên tòa, Thông báo thay đổi thời gian xét xử, Thông báo mở lại phiên tòa, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị Bích Th, sinh năm 1980.

Nơi ĐKKHKT: Thôn Nhân L, xã Cẩm C, huyện TH, tỉnh Hải Dương.

Nơi ở: Thôn Xuân N, xã HĐ, huyện Tứ K, tỉnh Hải Dương.

- Bị đơn: Anh Tiêu Hà T, sinh năm 1977.

Nơi ĐKKHKT: Thôn Nhân L, xã Cẩm C, huyện TH, Hải Dương.

Nơi làm việc: Đội X- Trại A; địa chỉ: Khu 11, phường TB, thành phố Hải Dương, Hải Dương.

(Có mặt chị Th; vắng mặt anh T).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

** Theo đơn khởi kiện, bản tự khai, biên bản lấy lời khai, nguyên đơn trình bày:*

- Về quan hệ hôn nhân: Chị và anh Tiêu Hà T kết hôn tự nguyện và có đăng ký kết hôn tại UBND xã Cẩm C, huyện TH vào ngày 19/12/2002. Quá trình chung sống, vợ chồng phát sinh nhiều mâu thuẫn. Tháng 3/2019 mâu thuẫn càng tăng nên chị và con thứ hai đã về nhà bố mẹ đẻ chị ở xã HĐ, huyện Tứ K, tỉnh Hải Dương sinh sống. Nguyên nhân mâu thuẫn do vợ chồng bất đồng quan điểm sống về mọi mặt. Anh T tính tình nóng nảy, gia trưởng nên vợ chồng thường xảy ra cãi nhau, anh T có lần đánh chị. Vì vậy, tình cảm vợ chồng dần nứt, lâu ngày không thể hàn gắn được. Khi xảy ra mâu thuẫn, hai bên gia đình đã

khuyên giải nhưng không thành. Thời gian đầu, anh T có liên lạc mong muốn đoàn tụ nhưng chị không đồng ý nên dần không liên lạc và quan tâm đến nhau. Nay, chị không còn tình cảm với anh T và sống ly thân từ tháng 3/2019 cho đến nay. Anh T hiện đang công tác làm việc tại Trại A- Công an tỉnh Hải Dương; địa chỉ ở khu 11, phường TB, thành phố Hải Dương. Nên chị làm đơn đến Tòa án nhân dân thành phố Hải Dương, đề nghị Tòa án cho chị được ly hôn với anh T. Anh T yêu cầu chuyển vụ án về Tòa án nhân dân huyện TH nơi anh T đăng ký hộ khẩu thường trú, chị không đồng ý.

- Về con chung: Vợ chồng có 02 con chung là Tiêu Thùy L, sinh ngày 17/9/2003 và Tiêu Hoàng VA, sinh ngày 04/3/2009. Hiện, cháu L đang ở cùng anh T, cháu VA đang ở cùng chị. Khi ly hôn, chị đề nghị Tòa án để giải quyết theo nguyện vọng của con chung và hai bên không phải cấp dưỡng nuôi con cho nhau.

- Về quan hệ tài sản chung, nợ chung, công sức đóng góp chung: Chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

** Theo biên bản lấy lời khai, ý kiến của bị đơn thể hiện:*

- Về quan hệ hôn nhân: Anh và chị Nguyễn Thị Bích Th kết hôn tự nguyện và có đăng ký kết hôn theo quy định của pháp luật. Quá trình chung sống, vợ chồng phát sinh mâu thuẫn, cãi nhau nên chị Th bỏ về nhà bố mẹ đẻ chị Th sinh sống khoảng 02 năm nay và từ đó vợ chồng sống ly thân. Nay, chị Th yêu cầu ly hôn, anh đồng ý. Nhưng anh có đề nghị chuyển hồ sơ vụ án về TAND huyện TH, nơi anh cư trú để giải quyết vụ án.

- Về con chung: Vợ chồng có 02 con chung như chị Th trình bày. Lúc đầu anh có quan điểm được nuôi dưỡng cháu VA, còn để chị Th nuôi cháu L. Nay, anh đề nghị được nuôi cháu L, còn để chị Th nuôi cháu VA. Hai bên không phải cấp dưỡng nuôi con chung cho nhau.

- Về tài sản chung, nợ chung, công sức đóng góp chung: Anh không yêu cầu Tòa án giải quyết.

** Ý kiến của bà Phạm Thị Chuyền (mẹ đẻ anh T):* Anh T và chị Th kết hôn và chung sống tại gia đình nhà bà ở thôn Nhân L, xã Cẩm C cho đến năm 2019 thì anh chị không chung sống cùng nhau. Quá trình chung sống cùng, chị Th là con dâu hiếu thảo, được gia đình chồng thương yêu. Việc ly hôn này là do lỗi của chị Th, gia đình bà không níu kéo, đề nghị Tòa án xem xét theo quy định của pháp luật. Hiện, cháu L đang ở với anh T, cháu VA đang ở với chị Th.

** Ý kiến của ông Nguyễn Huy Ph và bà Nguyễn Thị Th1 (bố mẹ đẻ chị Th):* Chị Th và anh T chung sống không hạnh phúc, phát sinh nhiều mâu thuẫn, hiện không còn thương yêu và quan tâm đến nhau. Chị Th và cháu VA đã về nhà ông bà sinh sống. Nếu ly hôn, chị Th được quyền nuôi cháu VA, ông bà sẽ tạo mọi điều kiện về chỗ ở cho hai mẹ con chị Th.

** Kết quả cung cấp của Công an xã Cẩm C, huyện TH:* Anh Tiêu Hà T hiện có hộ khẩu thường trú tại Đội 12, Nhân L, Cẩm C, TH, Hải Dương.

* Xác nhận của Trại A – Công an tỉnh Hải Dương: Anh Tiêu Hà T hiện đang công tác tại Đội X- Trại A.

Tại phiên tòa:

- Nguyên đơn chị Nguyễn Thị Bích Th giữ nguyên các yêu cầu khởi kiện, đề nghị Tòa án chấp nhận cho chị được ly hôn, về con chung đề nghị giải quyết theo nguyện vọng của các cháu, chị và anh T không phải cấp dưỡng nuôi con cho nhau. Ngoài ra, chị không yêu cầu giải quyết nội dung nào khác.

- Bị đơn vắng mặt và có ý kiến đề nghị xét xử vắng mặt.

- Đại diện VKSND thành phố Hải Dương phát biểu quan điểm: Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa tiến hành thụ lý, thu thập tài liệu chứng cứ, quyết định đưa vụ án ra xét xử và chuyển hồ sơ cho Viện kiểm sát theo đúng quy định tại BLTTDS. Hội đồng xét xử tuân thủ đúng quy định về trình tự tại phiên tòa sơ thẩm của BLTTDS. Nguyên đơn chấp hành, bị đơn không chấp hành đúng quyền và nghĩa vụ theo quy định tại Điều 70, 71, 72, 73 BLTTDS. Ý kiến về giải quyết vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử (viết tắt HĐXX) căn cứ các quy định của pháp luật, xử: cho chị Th được ly hôn anh T; giao cho chị Th nuôi dưỡng cháu VA, giao cho anh T nuôi dưỡng cháu L, hai bên không phải cấp dưỡng nuôi con cho nhau; về quan hệ tài sản, đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không đặt ra xem xét giải quyết; về án phí, chị Th phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được xem xét tại phiên tòa, Tòa án nhận định:

[1]. Về tố tụng:

Nguyên đơn yêu cầu Tòa án giải quyết về việc ly hôn và con chung với bị đơn anh Tiêu Hà T. Hiện, anh T có đăng ký hộ khẩu thường trú tại: Thôn Nhân L, xã Cẩm C, huyện TH, Hải Dương và có nơi làm việc tại: Đội X- Trại A; địa chỉ: Khu 11, phường TB, thành phố Hải Dương, Hải Dương. Chị Th có quyền gửi Đơn khởi kiện đến Tòa án nhân dân thành phố Hải Dương- nơi bị đơn đang làm việc. Căn cứ khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của TAND thành phố Hải Dương. Yêu cầu của bị đơn chuyển vụ án cho TAND huyện TH để giải quyết là không được chấp nhận.

Bị đơn đã được Tòa án triệu tập nhiều lần nhưng vắng mặt và có ý kiến xin xét xử vắng mặt. Căn cứ khoản 1 Điều 228 BLTTDS, HĐXX xét xử vụ án vắng mặt bị đơn.

[2]. Xem xét các yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị Bích Th và anh Tiêu Hà T kết hôn trên cơ sở tự nguyện và có đăng ký kết hôn theo quy định của pháp luật nên hôn nhân của anh chị là hợp pháp. Quá trình chung sống, đến tháng 3/2019, vợ

chồng mâu thuẫn căng thẳng, chị Th không chung sống cùng anh T. Nguyên nhân mâu thuẫn chính, do tính cách của hai người không hòa hợp, bất đồng quan điểm sống nên thường xảy ra cãi nhau. Xét mâu thuẫn của anh chị kéo dài hơn 02 năm nay, mà cả hai đều không có biện pháp nào hàn gắn tình cảm, vợ chồng sống ly thân và không còn thương yêu, quan tâm đến nhau. Mâu thuẫn của anh chị đã trầm trọng, kéo dài và hôn nhân không hạnh phúc. Nay, chị Th yêu cầu được ly hôn với anh T, anh T nhất trí. Nên cho chị Th và anh T được ly hôn.

- Về con chung: Chị Th và anh T có 02 con chung là Tiêu Thùy L, sinh ngày 17/9/2003 và Tiêu Hoàng VA, sinh ngày 04/3/2009. Hiện cháu L đang ở với anh T và cháu có nguyện vọng được đi lại hai bên bố, mẹ. Cháu VA đang ở với chị Th và cháu có nguyện vọng được với mẹ. Nay, chị Th có quan điểm tôn trọng theo nguyện vọng của con chung. Anh T nhất trí nuôi dưỡng cháu L, để chị Th nuôi dưỡng cháu VA. Xét yêu cầu trên của các đương sự là phù hợp với thực tế và phù hợp với quy định của pháp luật tại Điều 81, 83, 83 Luật Hôn nhân và gia đình nên được chấp nhận, giao cho chị Th trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cháu VA, giao cho anh T trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cháu L. Về cấp dưỡng nuôi con, chị Th và anh T không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con cho nhau nên được chấp nhận.

- Về tài sản chung, nợ chung công sức đóng góp chung: Các đương sự không yêu cầu giải quyết nên Tòa án không xem xét, giải quyết.

[3]. Về án phí: Chị Th phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ các Điều 56, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình; khoản 1 Điều 228, khoản 4 Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015; Nghị quyết số 326/NQ- UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án. Xử:

1. *Về quan hệ hôn nhân:* Cho chị Nguyễn Thị Bích Th được ly hôn anh Tiêu Hà T.

2. *Về quan hệ con chung:* Chị Th và anh T có hai con chung là Tiêu Thùy L, sinh ngày 17/9/2003 và Tiêu Hoàng VA, sinh ngày 04/3/2009.

Giao cho chị Nguyễn Thị Bích Th trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng con chung Tiêu Hoàng VA; Giao cho anh Tiêu Hà T trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng con chung Tiêu Thùy L, cho đến khi các con chung thành niên hoặc có sự thay

đôi khác. Chị Th và anh T không phải cấp dưỡng nuôi con chung cho nhau.

Chị Th và anh T có quyền và nghĩa vụ thăm nom chăm sóc con chung, không ai được cản trở.

3. *Về án phí*: Chị Nguyễn Thị Bích Th phải chịu 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) án phí sơ thẩm ly hôn, được trừ vào số tiền 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) tạm ứng án phí chị đã nộp theo biên lai thu số AA/2018/0004868 ngày 10/11/2020 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Hải Dương (đã thi hành xong).

4. *Về quyền kháng cáo*: Nguyên đơn được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Bị đơn được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc từ ngày bản án được niêm yết theo quy định.

Nơi nhận:

- VKSND TP. Hải Dương;
- Chi cục THADS TP. Hải Dương;
- UBND xã Cẩm C, huyện TH;
- Các đương sự;
- Lưu Tòa;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Vũ Thị Hà